

Tự Cường, ngày 24 tháng 10 năm 2024

GIAO ƯỚC THI ĐUA NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động Trường THCS Tự Cường,

Nhà trường và Công đoàn Trường THCS Tự Cường phối hợp kí kết Giao ước thi đua năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, nêu cao tính kỉ cương, tình thương và trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học;
2. Tiếp tục triển khai việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành nghiêm túc, linh hoạt và sáng tạo để ứng phó linh hoạt với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19;
3. Triển khai Kế hoạch thực hiện chương trình SGK mới;
4. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn;
5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM và hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường;
6. Triển khai kế hoạch công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trung học;
7. Triển khai công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
8. Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, có đánh giá kết quả bồi dưỡng;
9. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học.
10. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục Đào tạo; thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

II- Nhiệm vụ, chỉ tiêu và các biện pháp cụ thể:

1. Thực hiện quy chế chuyên môn

1.1 Thực hiện chương trình

a. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh tất cả các khối lớp.

- Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, thực hiện chương trình nội dung dạy học cấp THCS và THPT theo Công văn 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ GD&ĐT. Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện kế hoạch giáo dục theo Lịch chỉ đạo chuyên môn của Sở GD&ĐT, thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất trong toàn thành phố. *Không tùy tiện cắt xén, dạy dồn, dạy sớm chương trình.* Nâng cao vai trò kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn. Mỗi tổ, nhóm chuyên môn phải xây dựng được ít nhất 2 chủ đề dạy học trong 1 học kì (trong đó có ít nhất 1 chủ đề tích hợp), đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. *Kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý của các cơ quan quản lý giáo dục.* Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ, nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Nghiêm túc thực hiện các tiết dạy tự chọn theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Kế hoạch dạy học tự chọn, tiết dạy tự chọn phải được thể hiện trên thời khóa biểu và trong sổ ghi đầu bài của lớp.

b. Dạy học ngoại ngữ:

Tiếp tục quan tâm đến việc tổ chức dạy học Tiếng Anh theo hướng chú trọng dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, đổi mới hình thức ra đề kiểm tra môn Tiếng Anh.

c. Dạy học lồng ghép:

Tiếp tục triển khai dạy lồng ghép các nội dung: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục phòng chống tham nhũng, giáo dục kỹ năng sống; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất,...

d. Dạy học phần giáo dục địa phương:

Quan tâm chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục địa phương bao gồm tiết dạy theo tài liệu và nội dung lồng ghép.

1.2. Hồ sơ, sổ sách:

- Hồ sơ, sổ sách quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên cần đầy đủ, đúng quy định, được bảo quản sắp xếp khoa học;

- Phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ, sổ sách cho từng cá nhân cụ thể;

- Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách đảm bảo theo đúng quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ, sổ sách để thay đổi kết quả đánh giá học sinh;

- BGH định kì hoặc đột xuất kiểm tra hồ sơ, sổ sách của giáo viên, nhân viên trong nhà trường, sau kiểm tra có nhận xét đánh giá việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách.

1.3. Thực hiện các quy định chuyên môn:

a. Soạn bài:

- Các giáo viên phải có trách nhiệm soạn bài trước khi lên lớp (trước 1 tuần), giáo án soạn theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT;

- Giáo viên dạy nội dung tự chọn và hoạt động ngoài giờ lên lớp phải có giáo án riêng.

b. Lên lớp:

- Tích cực đổi mới phương pháp, quan tâm hoạt động của học sinh, quan tâm các đối tượng trên lớp, đổi mới kiểm tra, đánh giá;

- Tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT một cách phù hợp, không lạm dụng;

- Ban giám hiệu thực hiện đầy đủ, có chất lượng hoạt động dự giờ, thăm lớp.

c. Chấm trả bài kiểm tra:

- Đảm bảo đủ cơ số điểm của bài kiểm tra;

- Giáo viên ra đề kiểm tra phải xây dựng ma trận bám sát chuẩn KT-KN;

- Chấm bài kiểm tra phải ghi nhận xét; trả bài kiểm tra cho học sinh đúng thời gian quy định.

d. Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn:

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả, không hành chính hóa sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn;

- Đổi mới cách dự giờ và nhận xét giờ dạy, không cho điểm, xếp loại tiết dạy (trừ tiết dạy thi GVG, tiết dạy được thanh tra, kiểm tra);

- Các tổ, nhóm chuyên môn phải thường xuyên tổ chức các tiết dự giờ, rút kinh nghiệm theo hướng nghiên cứu bài học.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Đổi mới phương pháp dạy học

- Tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng các phương pháp dạy học tích cực; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học thông qua việc sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên giáo viên và học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp; Cuộc thi chủ đề liên môn...

Xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học.

2.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

Nghiêm túc thực hiện Thông tư Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT..

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, videoclip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra thường xuyên hiện hành;

- Kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và triển khai phần tự luận trong các bài kiểm tra viết; thi thực hành đối với các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học trong kì thi học sinh giỏi cấp huyện và cấp thành phố;

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng quỹ đề thi, kiểm tra. Đề kiểm tra từ 45 phút trở lên phải xây dựng theo ma trận với 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao. Tiếp tục duy trì đổi mới nội dung và hình thức ra đề trong các kì thi khảo sát chất lượng cuối học kì và cuối năm học theo hướng mở và định hướng hình thành, phát triển năng lực học sinh.

- Nhà trường và giáo viên cần có kế hoạch chuẩn bị cho việc xây dựng quỹ đề kiểm tra định kì, đề đề xuất thi vào lớp 10 và thi học sinh giỏi lớp 9 của thành phố và của huyện.

- Phòng GD&ĐT tiếp tục tổ chức kiểm tra chất lượng cuối năm 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh cho HS khối 9. Kết quả này là cơ sở quan trọng để đánh giá chất lượng văn hóa HS đại trà, đánh giá thi đua của nhà trường, GV, xếp loại GV. *Phòng GD&ĐT tiếp tục thực hiện chủ trương không cấp phép dạy thêm, đề nghị Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành không công nhận danh hiệu LĐTT, CSTĐ cho những giáo viên có chất lượng giảng dạy thấp.*

3. Công tác học sinh giỏi

3.1. Làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, động viên khen thưởng học sinh giỏi

- Căn cứ tình hình cụ thể về đội ngũ, chất lượng học sinh, xây dựng kế hoạch công tác HS giỏi. Đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi. Tăng cường giao lưu, học hỏi trao đổi kinh nghiệm giữa các trường về công tác HS giỏi.

- Đổi mới công tác ôn luyện học sinh giỏi theo hướng phát huy trình độ, khả năng của đội ngũ tại chỗ kết hợp với nguồn tài liệu tham khảo có chọn lọc và việc giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên bồi dưỡng HS giỏi. Làm tốt công tác xã hội hóa, tạo nguồn lực cho việc động viên, khen thưởng giáo viên, học sinh có thành tích trong công tác HS giỏi.

3.2. Đổi mới trong công tác chỉ đạo, tổ chức cho HS dự thi HSG các cấp

- Tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung đề thi HS giỏi các cấp, bám sát sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT phù hợp thực tế địa phương, cập nhật những vấn đề đổi mới kiểm tra, đánh giá, chú trọng đánh giá năng lực học sinh, *đưa nội dung kiểm tra kỹ năng nói vào thi học sinh giỏi cấp huyện môn Tiếng Anh.*

- Nhà trường căn cứ kế hoạch của Phòng GD&ĐT, chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai sớm công tác HS giỏi, đồng thời cần tổ chức kì thi HS giỏi cấp trường để lựa chọn học sinh tham gia dự thi HS giỏi cấp huyện.

- Nghiêm túc trong các khâu ra đề thi, coi thi, chấm thi đảm bảo khách quan, công bằng, lựa chọn được học sinh xuất sắc nhất tham gia các đội tuyển thi học sinh giỏi các cấp.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Tham gia tốt các lớp tập huấn về nội dung: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và cuộc thi NCKH-KT dành cho học sinh trung học; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp...

- Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng “Trường học kết nối”.

- Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), cử giáo viên tham gia bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối”; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường. *Kế hoạch chuyên môn phải xây dựng trên cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, được Phòng GD&ĐT duyệt thực hiện*; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên việc phân tích các hoạt động của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, chú trọng xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học.

4.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Nhà trường căn cứ thực tế, chủ động bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Công nghệ, Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học;

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

5. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

5.1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn

xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương...

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 1 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

5.2. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục:

- Nhà trường cần chủ động lập kế hoạch đầu tư và tranh thủ các nguồn lực, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh công tác đánh giá ngoài, thực hiện thường xuyên việc kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục rà soát các tiêu chí về KĐCLGD để đăng kí và hoàn thiện.

6. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

- Tích cực triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn;

- Quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lí và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục;

- Nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ và chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục;

- Nhà trường phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng

7. Đổi mới công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh THPT:

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Xây dựng, tổ chức khai thác hiệu quả hệ thống thông tin về giáo dục hướng nghiệp được kết nối giữa các trường phổ thông với cơ quan dự báo nhu cầu nhân lực, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp nhằm giúp học sinh lựa chọn, giải đáp thắc mắc về xu hướng chọn nghề của học sinh.

- Đổi mới nội dung hình thức giáo dục hướng nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả. Tăng cường sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp trong cơ sở giáo dục; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tự vấn nhà trường.

- Ngay từ đầu năm học tổ chức cho học sinh và phụ huynh học sinh lựa chọn mục tiêu tốt nghiệp THCS và học nghề hoặc thi vào các trường THPT để học tiếp lấy bằng THPT Quốc gia hoặc thi Đại học từ đó sắp xếp, bố trí lớp học cho phù hợp;

- Sử dụng hiệu quả các tiết hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông để định hướng nghề nghiệp cho học sinh;

- Liên kết với các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp,... tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh tiếp cận tìm hiểu nghề nghiệp tương lai;

- Cung cấp cho học sinh thông tin đầy đủ về nhu cầu việc làm, xu hướng nghề nghiệp của xã hội để các em chọn nghề phù hợp năng lực bản thân và điều kiện gia đình.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục trung học:

- Đổi mới cơ chế quản lý nhà trường theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, trước hết là việc giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Quyết tâm đưa việc đánh giá xếp loại học sinh THCS phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

- Tăng cường nền nếp, kỉ cương, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với xã hội, cộng đồng.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm, khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 qui định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Công văn số 1889/SGDDĐT-GDTrH ngày 01/09/2021 và các văn bản chỉ đạo khác của Sở GD&ĐT Hải Phòng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống quản lý theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên, xếp loại 2 mặt giáo dục trong cấp học và sử dụng trong báo cáo các cấp.

9. Công tác thông tin, báo cáo và thi đua khen thưởng:

9.1. Thông tin, báo cáo:

Nhà trường xây dựng kế hoạch, phát triển, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, chấp hành tốt chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

9.2. Tiêu chí thi đua năm học 2024 - 2025

(Có Bản tiêu chí thi đua năm học 2024 - 2025 kèm theo)

9.3. Chất lượng 2 mặt giáo dục học sinh

TS HS	Học lực
--------------	----------------

	Giỏi, Xuất sắc		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt		Kém	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
464	117	25%	232	50%	102	22%	9	2.0%	5	1%
TS HS	Hạng kiểm									
	Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt			
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
464	394	85%	70	15%	0	0	0	0	0	0

9.4. Khen thưởng.

Thưởng GV có HSG các cấp như sau: **không hạn chế số lượng giải và tính giải cao nhất/hs**

* **Cấp Quốc gia:** - Các giải HSG về văn hóa: 702.000 đ
- Các giải phong trào; các giải qua mạng: bằng ½ giải văn hóa

* **Cấp thành phố:**

- Các giải HSG về văn hóa:
+ Giải nhất: 650.000 đ
+ Giải nhì: 600.000 đ
+ Giải ba: 550.000 đ
+ Giải KK: 500.000 đ
- Các giải phong trào: bằng ½ giải văn hóa

* **Các giải HSG cấp huyện:**

- Các giải HSG về văn hóa:
+ Giải nhất: 180.000 đ
+ Giải nhì: 150.000 đ
+ Giải ba: 120.000 đ
+ Giải KK: 90.000 đ
- Các giải phong trào, các giải qua mạng: bằng ½ giải văn hóa

* **Thi vào THPT:**

- Lớp A:
+ Xếp thứ 1 - 3/17 trường: 600.000 đ
+ Xếp thứ 4 - 5/17 trường: 450.000 đ
- Lớp B:
+ Xếp thứ 7 - 8/17 trường: 600.000 đ
+ Xếp thứ 9 - 10/17 trường: 450.000 đ

TM. BCH CÔNG ĐOÀN

CHỦ TỊCH


Phạm Quang Đăng

HIỆU TRƯỞNG


Phạm Trung Trực